

Ngày 30/09/2025	4,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.2%	14.6%	17.5%

	Q3/25	
ROE	0.0%	+/- YoY ▲ 6.2%

	Q3/25		
DT thuần	377	QoQ ▼ 116 ▼ 23.5%	YoY ▲ 21.0 ▲ 5.9%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	1,219	YoY ▲ 15.0 ▲ 1.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	54.3	QoQ ▼ 36.0 ▼ 39.8%	YoY ▲ 2.60 ▲ 5.1%
	tỷ VNĐ		

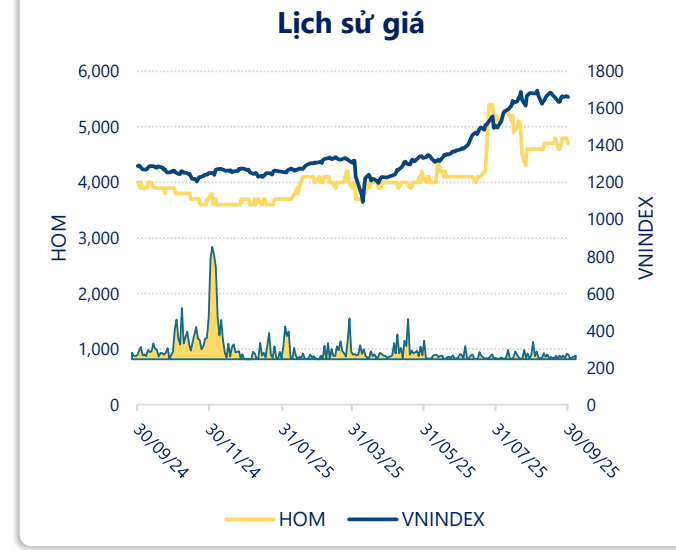
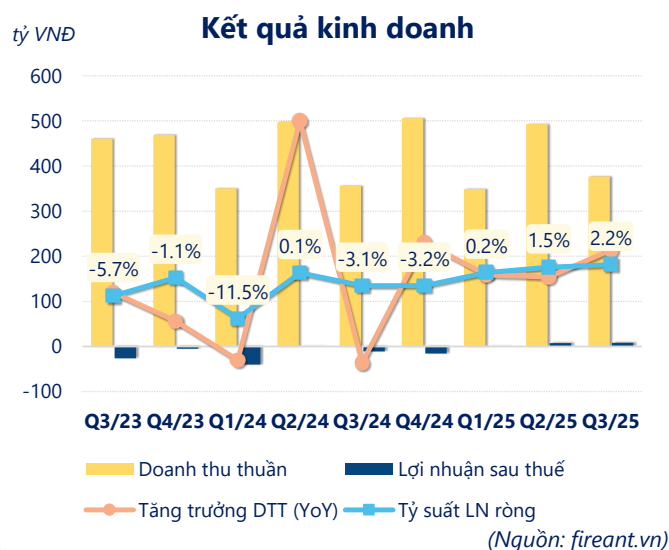
	9T 2025	
LN gộp	208	YoY ▲ 66.0 ▲ 46.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	7.82	QoQ ▲ 0.69 ▲ 9.7%	YoY ▲ 21.2 ▲ 158%
	tỷ VNĐ		

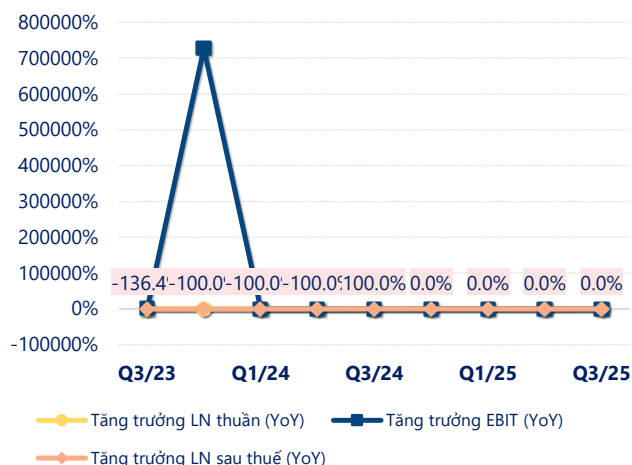
	9T 2025	
LN thuần	13.9	YoY ▲ 67.5 ▲ 126%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	8.14	QoQ ▲ 0.79 ▲ 10.7%	YoY ▲ 19.3 ▲ 173%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	16.0	YoY ▲ 67.1 ▲ 131%
	tỷ VNĐ	

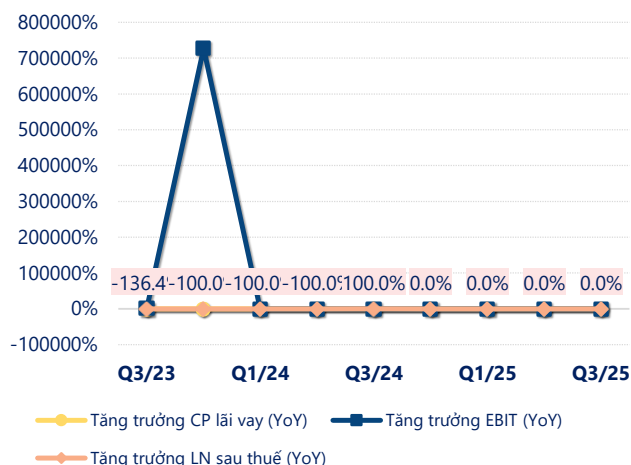


Tăng trưởng lợi nhuận



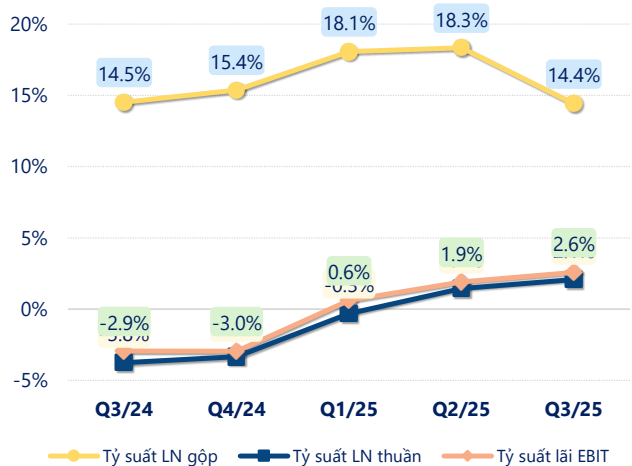
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



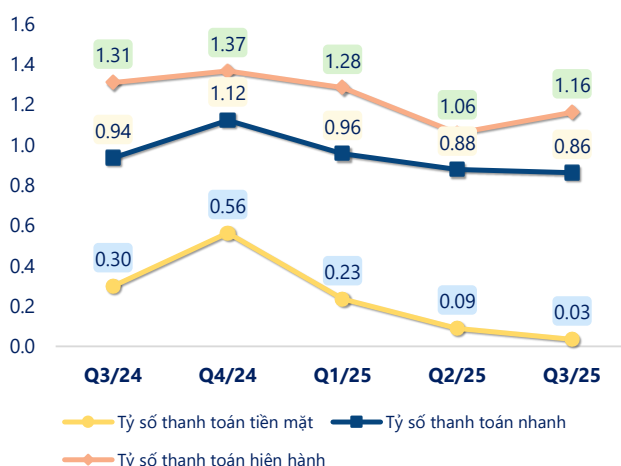
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



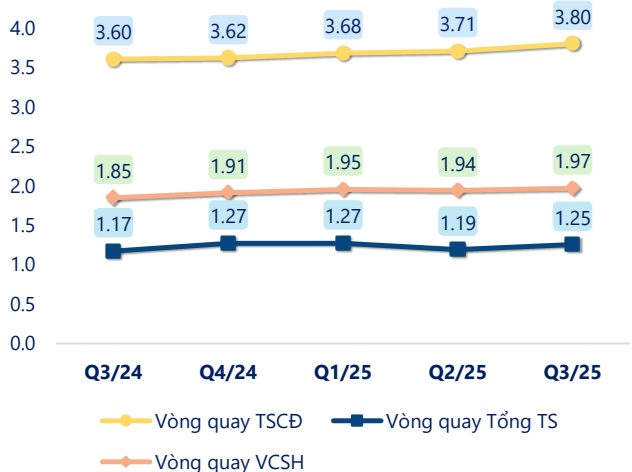
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



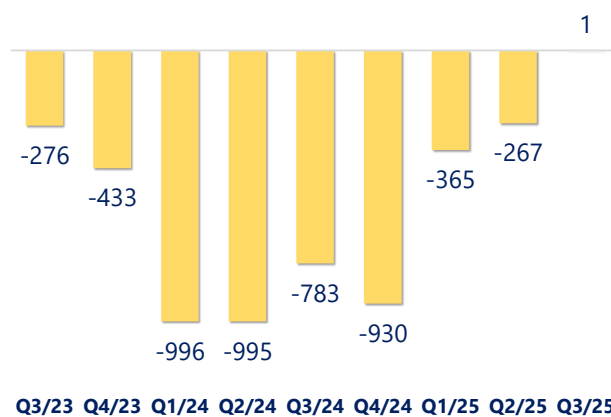
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	377	356	5.9%	1,219	1,204	1.2%
Giá vốn hàng bán	323	304	6.2%	1,011	1,062	-4.9%
Lợi nhuận gộp	54.3	51.7	5.1%	208	142	46.8%
Doanh thu HĐTC	0.64	0.29	121%	3.27	2.73	19.7%
Chi phí TC	2.20	1.32	66.7%	5.94	3.16	87.6%
Chi phí lãi vay	1.57	0.69	128%	5.19	2.54	105%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	20.3	44.5	-54.4%	120	133	-9.5%
Chi phí QLDN	24.7	19.6	25.8%	71.2	62.1	14.6%
LN thuần từ HĐKD	7.82	-13.4	158%	13.9	-53.6	126%
Lợi nhuận khác	0.31	2.21	-85.8%	2.12	2.58	-17.8%
LN trước thuế	8.14	-11.2	173%	16.0	-51.1	131%
Lợi nhuận sau thuế	8.14	-11.2	173%	16.0	-51.1	131%
LNST của CĐ cty mẹ	8.14	-11.2	173%	16.0	-51.1	131%

(Nguồn: fireant.vn)

